TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2019/QĐST- HNGĐ	*Quận Hai Bà Trưng, ngày 02 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 813/2018/TLST- HNGĐ ngày 17/12/2018 về việc "*Ly hôn"* giữa:

Nguyên đơn: **Anh Đào Trọng C, sinh năm 1985.**

Nơi ĐKNKTT và Nơi ở hiện nay: Số X, ngõ 27 BM, phường B, quận HBT, Hà Nội.

Bị đơn: **Chị Trần Thị P, sinh năm 1985.**

Nơi ĐKNKTT và Nơi ở hiện nay: Số X, ngõ 27 BM, phường B, quận HBT, Hà Nội.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm h khoản 2 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đào Trọng C và chị Trần Thị P.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đào Trọng C và chị Trần Thị P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh C và chị P có 02 con chung là cháu Đào A D, sinh ngày 25/8/2009 và cháu Đào Ngọc A, sinh ngày 24/11/2011. Anh chị thống nhất thỏa thuận giao cả hai cháu Đào A D và Đào Ngọc A cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục. Chị P có quyền và nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Dành yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung để giải quyết bằng một vụ án dân sự khác khi anh C và chị P có yêu cầu.

- Về tài sản chung, nhà đất chung và công nợ chung: Vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Đào Trọng C tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí LHST, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh C đã nộp tại Chi cục Thi hành án quận Hai Bà Trưng theo biên lai số AC/2015/0004525 ngày 13 tháng 12 năm 2018. Anh C được hoàn trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Đương sự*;
- *VKSND quận Hai Bà Trưng;*
- *Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng;*
- *UBND P. Bạch Mai, Hai Bà Trưng, Hà Nội;*
(GCNKH số 78, quyển số 01 ngày 08/6/2009)
- *Lưu HS-VP.*

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Kim Oanh